

BÁO CÁO

Tình hình triển khai thực hiện Nghị định số 94/2014/NĐ-CP Quy định về thành lập và quản lý Quỹ phòng, chống thiên tai (Tính đến ngày 31/5/2017)

1. Tình hình thành lập Quỹ và thu, chi Quỹ Phòng, chống thiên tai:

1.1. Tình hình thành lập Quỹ và thu Quỹ:

Tính đến 31/5 đã có 50/63 tỉnh/thành phố (tỉnh) ban hành Quyết định thành lập cơ quan quản lý Quỹ (tương đương với 80%), 13 tỉnh đang trình UBND tỉnh.

1.2. Tình hình thu Quỹ

Đến 31/5, đã có 36/50 tỉnh đã tiến hành thu Quỹ, tổng kinh phí đã thu được là 698 tỷ đồng, trong đó:

- Có 19 tỉnh đã thu được trên 10 tỷ đồng (TP.Hồ Chí Minh: 233 tỷ đồng, Bình Dương: 63,3 tỷ đồng, Lào Cai: 13 tỷ đồng, Hòa Bình: 18,2 tỷ đồng; Phú Thọ: 16 tỷ đồng; Vĩnh Phúc: 12,3 tỷ đồng; Quảng Ninh: 26,2 tỷ đồng; Nam Định: 17,5 tỷ đồng; Thái Bình: 14 tỷ đồng; Thanh Hóa: 20,9 tỷ đồng; Nghệ An: 10,2 tỷ đồng; Đà Nẵng: 12,5 tỷ đồng; Đắk Lắk: 22,5 tỷ đồng; Đắk Nông: 23,1 tỷ đồng; Trà Vinh: 12,1 tỷ đồng; Vĩnh Long: 17,4 tỷ đồng; Đồng Nai: 23,5 tỷ đồng, Tây Ninh: 12 tỷ đồng; Bình Phước: 10,5 tỷ đồng;

- Có 17 tỉnh đã thu được dưới 10 tỷ đồng (Hà Giang, Sơn La, Tuyên Quang, Thái Nguyên, Bắc Ninh, Hải Dương, Hưng Yên, Hải Phòng, Hà Tĩnh, Quảng Nam, Khánh Hòa, Bình Thuận, Bà Rịa – Vũng Tàu, Kiên Giang, Đồng Tháp, Hậu Giang, Cần Thơ).

1.3. Tình hình chi Quỹ:

Hiện nay, đa số các địa phương còn chưa sử dụng Quỹ để chi cho hoạt động phòng, chống thiên tai (Quảng Ninh, Thái Bình, Trà Vinh,...) hoặc đã chi với kinh phí nhỏ. Đến 31/5 mới có 17 tỉnh tiến hành chi Quỹ phục vụ công tác phòng chống thiên tai với tổng kinh phí là 171 tỷ đồng, trong đó: Lào Cai 10,3 tỷ đồng; Hòa Bình 11,2 tỷ đồng; Phú Thọ 6,1 tỷ đồng; Nam Định: 2 tỷ đồng; Đà Nẵng: 7,5 tỷ đồng; Quảng Nam: 4 tỷ đồng; Đắk Lắk 15 tỷ đồng; Đắk Nông 2,1 tỷ đồng, TP Hồ Chí Minh 83,8 tỷ đồng; Bình Dương 19,4 tỷ đồng; Bình Phước: 4 tỷ đồng;... Nội dung chi tập trung chủ yếu hỗ trợ khắc phục thiệt hại và một số hoạt động phòng ngừa thiên tai (tu sửa khẩn cấp công trình phòng, chống thiên

tai; hỗ trợ người dân khắc phục hậu quả do thiên tai; xây dựng kịch bản ứng phó với bão mạnh, siêu bão...).

(Chi tiết có phụ lục kèm theo)

2. Các khó khăn, vướng mắc:

Thời gian qua hầu hết các địa phương đã tích cực triển khai thực hiện. Tuy nhiên, nhiều địa phương vẫn gặp khó khăn, vướng mắc, đặc biệt trong việc chi Quỹ; việc định giá, xác định tài sản các cơ quan, tổ chức; việc thu Quỹ của các đối tượng làm việc trong các doanh nghiệp.

3. Công việc đang triển khai:

- Tiếp tục đôn đốc các địa phương tổ chức thực hiện theo tinh thần văn số 139/TWPCTT ngày 13/10/2016 của Ban Chỉ đạo Trung ương về Phòng, chống thiên tai.

- Thực hiện ra soát, đánh giá tình hình 3 năm thực hiện Nghị định 94; chia sẻ kinh nghiệm trong việc thành lập và quản lý, vận hành Quỹ Phòng, chống thiên tai.

Cục Phòng chống thiên tai kính báo cáo./. *VS*

Nơi nhận:

- TT-TCT Hoàng Văn Thắng (để b/c);
- Phó TCT Trần Quang Hoài (để b/c);
- Vụ KHTC;
- Lãnh đạo Cục;
- Các phòng, Chi cục thuộc Cục;
- Lưu VT; KHTC.

CỤC TRƯỞNG



Văn Phú Chính

BẢNG TỔNG HỢP QUỸ PHÒNG, CHỐNG THIÊN TAI

(Cập nhật đến ngày 31/5/2017)

TT	Tên tỉnh	Đã thành lập Quỹ		Hội đồng quản lý Quỹ		Thu Quỹ (triệu đồng)				Chi Quỹ (triệu đồng)
		Có	Không	Có	Không	Tổng	2015	2016	2017	
1	Hà Giang	x			x	5.219		5.219		
2	Lào Cai	x		x		13.002		13.002		10316
3	Lai Châu		x			0				
4	Điện Biên		x			0				
5	Lạng Sơn	x			x	0				
6	Cao Bằng		x			0				
7	Sơn La	x			x	7.200	7.200			
8	Yên Bái	x		x		0				
9	Tuyên Quang	x			x	1.601	675	926		
10	Thái Nguyên	x		x		5.365		3.200	2.165	
11	Bắc Kạn	x		x		0				
12	Hòa Bình	x		x		18.200	8.500	7.700	2.000	11200
13	Hà Nội	x			x	0				
14	Phú Thọ	x			x	16.000	8.400	7.600		6100
	Vĩnh Phúc	x			x	12.372	8.462	3.910		
16	Bắc Giang	x		x		0				
17	Bắc Ninh	x			x	9.799	3.099	6.700		
18	Hải Dương	x			x	9.656		9.656		
19	Hưng Yên	x			x	4.300		4.300		
20	Quảng Ninh	x			x	26.145	8.600	17.200	345	
21	Hải Phòng	x		x		9.509		9.509		
22	Hà Nam		x							

TT	Tên tỉnh	Đã thành lập Quỹ		Hội đồng quản lý Quỹ		Thu Quỹ (triệu đồng)				Chi Quỹ (triệu đồng)
		Có	Không	Có	Không	Tổng	2015	2016	2017	
49	Trà Vinh	x			x	12.101	4.721	7.380		235
50	Sóc Trăng		x		x	0				
51	Bạc Liêu		x		x	0				
52	Cà Mau	x			x	0				
53	Kiên Giang	x			x	9.958	3.138	4.982	1.838	2.215
54	Long An	x			x	0				
55	Đồng Tháp	x			x	9.007		9.007		
56	Vĩnh Long	x			x	17.381	7.346	8.286	1.749	
57	An Giang	x			x	0				
58	Hậu Giang	x			x	5.288	1.200	4.088		340
59	Đồng Nai	x			x	23.527		23.527		
60	Bình Dương	x			x	63.275	27.800	35.475		19384
61	Bình Phước	x			x	10.486	3.019	7.467		4021
62	Tây Ninh	x			x	12.486	2.034	10.452		327
63	Cần Thơ	x			x	6.816	3.490	3.326		946
Tổng		50	13	8	42	697.821	260.106	398.000		171.034